

Nhận diện những rào cản của mục tiêu 1 triệu doanh nghiệp vào năm 2020 và đề xuất giải pháp

NGUYỄN NGỌC TRUNG*

Theo Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), tính đến hết năm 2018, Việt Nam có khoảng 714 nghìn doanh nghiệp (DN). Như vậy, từ nay đến năm 2020, Việt Nam cần thêm gần 300 nghìn DN mới thành lập để hiện thực hóa mục tiêu 1 triệu DN hoạt động theo Nghị quyết số 35/NQ-CP, ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển DN đến năm 2020. Tuy nhiên, việc hiện thực hóa mục tiêu nói trên đang gặp phải một số rào cản, thách thức, như: các hộ kinh doanh cá thể trên cả nước không muốn “lớn”, tốc độ thành lập mới của DN có xu hướng sụt giảm...

THỰC TRẠNG

Kết quả đạt được

Theo “Sách trắng Doanh nghiệp Việt Nam năm 2019” của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến ngày 31/12/2018, cả nước có hơn 714 nghìn DN đang hoạt động, tăng 9,2% so với cùng thời điểm năm 2017. Theo Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), trong 3 năm qua (2016-2018), số DN thành lập mới mỗi năm đều trên 100 nghìn DN, cao nhất từ trước tới nay, cụ thể: năm 2016 có 110,1 nghìn DN; năm 2017 có 126,859 nghìn DN và năm 2018 có 131,275 nghìn DN. Riêng trong 9 tháng năm 2019, cả nước có gần 102,3 nghìn DN đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký là 1.290,8 nghìn tỷ đồng, tăng 5,9% về số DN và tăng 34% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2018. Tính đến thời điểm tháng 9/2019, cả nước đã có khoảng 806,3 nghìn DN đang hoạt động.

Như vậy, để đạt được mục tiêu 1 triệu DN vào năm 2020 như mục tiêu Nghị quyết số 35/NQ-CP đặt ra, thì trong hơn 1 năm nữa cần gần 200 nghìn DN. Nếu số lượng DN thành lập năm 2019 và 2020 bằng năm 2018 (131 nghìn DN), thì đến năm 2020 cả nước sẽ có khoảng 970 nghìn DN. Đây là con số tiệm cận khá gần với mục tiêu 1 triệu DN mà Nghị quyết số 35/NQ-CP đặt ra.

Kết quả điều tra xu hướng kinh doanh của các DN ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong quý III/2019 của Tổng cục Thống kê (2019) cho thấy, quý IV/2019 có 52,1% số DN đánh giá xu hướng sẽ tốt lên; 12,1% số DN dự báo khó khăn hơn và 35,8% số DN cho rằng, tình hình sản xuất, kinh doanh sẽ ổn định. Trong đó, khu vực DN có vốn đầu tư trực tiếp nước

ngoài tiếp tục được đánh giá lạc quan nhất khi có tới 90,1% số DN dự báo tình hình sản xuất, kinh doanh quý IV/2019 tốt hơn và giữ ổn định; tỷ lệ này ở khu vực DN nhà nước và ngoài nhà nước lần lượt là 82,8% và 87,5%.

Những con số nói trên cho thấy, đa số DN khá lạc quan về tình hình kinh doanh hiện nay và có xu hướng phát triển ổn định.

Nhận diện một số rào cản

Bên cạnh những tín hiệu tích cực như trên, mục tiêu 1 triệu DN cũng đứng trước một số khó khăn, thách thức như sau:

Một là, số DN ngừng hoạt động, giải thể tăng.

Bên cạnh số lượng DN đăng ký thành lập mới, theo Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), trong 9 tháng năm 2019, số DN tạm ngừng kinh doanh có thời hạn là 21,2 nghìn DN, giảm 7,9% so với cùng kỳ năm trước. Đồng thời, có 28,2 nghìn DN ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể. Bên cạnh đó, số DN hoàn tất thủ tục giải thể là 12,1 nghìn DN, tăng 4,7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó có 10,9 nghìn DN có quy mô vốn dưới 10 tỷ đồng (chiếm 90,2% tổng số DN hoàn tất thủ tục giải thể), tăng 2,9%. DN hoàn tất thủ tục giải thể tập trung chủ yếu ở các lĩnh vực: bán buôn, bán lẻ, sửa chữa ô tô, xe máy có 4,8 nghìn DN (chiếm 39,9%), tăng 10,6% so với cùng

* TS., Trường Đại học Điện lực

kỳ năm trước; công nghiệp chế biến, chế tạo có 1,3 nghìn DN (chiếm 11,1%), giảm 16,7%; xây dựng có 1,2 nghìn DN (chiếm 9,7%), giảm 11,9%.

Những nguyên nhân sau có thể dẫn tới tình trạng ngừng hoạt động, giải thể của DN: có 59% số DN cho rằng, năng lực cạnh tranh của hàng hóa trong nước là yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN; 45,2% số DN cho rằng, do nhu cầu thị trường trong nước thấp; 31,8% số DN cho rằng, gặp khó khăn về tài chính; 31,5% số DN cho rằng, không tuyến được lao động theo yêu cầu; 28,5% số DN cho rằng, lãi suất vay vốn cao và 24,7% số DN cho rằng, tính cạnh tranh của hàng nhập khẩu là yếu tố quan trọng (Tổng cục Thống kê, 2019).

Ngoài ra, có thể nói, một nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng đến hoạt động của DN đó là môi trường kinh doanh. Trong những năm qua, môi trường kinh doanh đã được cải thiện nhiều. Tại phiên thảo luận về tình hình kinh tế - xã hội sáng ngày 30/5/2019 của kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV, đại biểu quốc hội Trần Tất Thế (Hà Nam) cho rằng, trong những năm qua, Thủ tướng Chính phủ đã rất quyết liệt chỉ đạo cải thiện, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo môi trường thông thoáng cho người dân và DN, nhiều văn bản chỉ đạo được ban hành, trong số 5.000 điều kiện về kinh doanh cho đến hiện nay có 542 điều kiện được sửa đổi, 771 điều kiện được bãi bỏ, 111 điều kiện được thay thế, tính ra có khoảng 30% điều kiện kinh doanh được cất bỏ và sửa đổi, tạo thuận lợi cho DN (Nguyễn Việt, 2019).

Tuy nhiên, kết quả cải cách thủ tục hành chính của Việt Nam vẫn còn rất chậm và chưa đi vào thực chất. Nhiều nội dung sửa đổi điều kiện kinh doanh chỉ nhằm mục đích tránh gây sự chú ý, chứ không phải cắt giảm thực sự. Hơn nữa, có điều kiện kinh doanh đang được ấn định cụ thể từ "thực hiện theo quy định của bộ quản lý" hoặc nhập nhiều thủ tục, điều kiện vào thành một thủ tục hành chính.

Bên cạnh đó, trong quan hệ so sánh với các nước trong khu vực và trên thế giới, thì môi trường kinh doanh của Việt Nam vẫn còn khoảng cách khá lớn. Theo Báo cáo Môi trường kinh doanh (Doing Business) 2019 của Ngân hàng Thế giới (WB), năm 2018, chỉ tiêu Khởi sự kinh doanh ở Việt Nam đứng thứ 104/190 nền

kinh tế với 8 thủ tục, 17 ngày và chi phí bằng 5,9% thu nhập bình quân đầu người. Đây là chỉ tiêu thấp nhất trong môi trường kinh doanh của Việt Nam. Trong 10 nước thành viên của ASEAN, thì Việt Nam đứng thứ 5 sau Singapore, Malaysia, Thái Lan và Brunei.

Hai là, hộ kinh doanh cá thể không "mặn mòi" chuyển đổi thành DN.

Hiện nay, hộ kinh doanh cá thể được đánh giá rất tiềm năng có thể bổ sung vào khối DN, góp phần tăng thêm nguồn thu vào ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều hộ kinh doanh vẫn không mặn mà với việc chuyển đổi thành DN với lo ngại sẽ bị giám sát chặt chẽ hơn về việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động và chịu sự quản lý thuế chặt chẽ hơn.

Theo ông Nguyễn Hải Hùng, Phó Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội, từ khi có Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa đến tháng 04/2019, trên địa bàn Hà Nội mới có 9 hộ kinh doanh chuyển đổi lên DN. Nguyên nhân theo ông Hùng là do, bên cạnh cách tính thuế, thu thuế phức tạp và mất nhiều hơn, thì mô hình tổ chức DN cũng phức tạp, phát sinh thêm nhiều chi phí hơn so với loại hình hộ kinh doanh. Hơn nữa, việc chuyển đổi không cho thấy sự hấp dẫn hơn đối với hộ kinh doanh cá thể tiếp cận thị trường, vốn, quản trị... (Tuệ Anh, 2019).

Đặc biệt, hiện nay, mức thuế đối với DN và thuế với hộ kinh doanh có sự khác nhau rất lớn. Nếu là DN, việc tính thuế phức tạp còn cả vào hóa đơn, chứng từ và nhiều thủ tục khác. Trong khi đó, kinh doanh dưới hình thức hộ cá thể sẽ chỉ phải đóng thuế khoán, nên số thuế đóng góp vào ngân sách nhà nước còn rất hạn chế. Cụ thể: tính đến hết tháng 08/2019, cả nước có hơn 5,1 triệu hộ kinh doanh, giải quyết việc làm cho khoảng 8 triệu lao động, đóng góp gần 30% GDP, nhưng đóng góp cho ngân sách chỉ khoảng 1,6% (Nguyễn Lê, 2019).

Điều này cho thấy, việc quản lý hộ kinh doanh theo hình thức thuế khoán hiện nay nảy sinh nhiều bất cập, gây ra tình trạng thất thoát nguồn thu thuế cho ngân sách nhà nước, đặc biệt là không tạo ra sự công bằng trong môi trường kinh doanh.

Chính vì vậy, thời gian qua, Chính phủ cũng đã có nhiều chính sách quan tâm thúc đẩy việc chuyển đổi hộ kinh doanh lên DN. Song đến nay, số lượng hộ kinh doanh chuyển sang thành lập DN không đáng kể, vẫn còn tình trạng nhiều hộ kinh doanh cá thể không muốn phát triển thành DN.

Ba là, khởi nghiệp kinh doanh vẫn gặp nhiều khó khăn.

Từ năm 2016, Chính phủ đã thể hiện quyết tâm cao nhất về định hướng phát triển thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo thông qua Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025" được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 844/QĐ-TTg, ngày 18/05/2016. Chưa bao giờ phong trào khởi nghiệp tại Việt Nam được khởi dậy rầm rộ như hiện nay với sự vào cuộc của hầu hết các bộ, ban, ngành, đoàn thể, địa phương. Số lượng và chất lượng của các startup được cải thiện rõ rệt thông qua số lượng cũng như giá trị đầu tư trên mỗi thương vụ.



Thợ chế tác cây dó trầm tại một doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Tuy nhiên, trải qua vài năm hình thành và hoàn thiện, hệ sinh thái khởi nghiệp ở Việt Nam vẫn tồn tại nhiều hạn chế. Vai trò của các trung tâm nghiên cứu, các trường đại học, các trung tâm bảo hộ bản quyền còn mờ nhạt. Yếu tố đổi mới sáng tạo, nền tảng vững chắc của bất kỳ hệ sinh thái khởi nghiệp nào trên thế giới, chưa được chú trọng. DN lớn chưa có các hoạt động gắn kết, hỗ trợ và thúc đẩy sự phát triển của các startup trong nước. Bên cạnh đó, vai trò của Nhà nước còn mờ nhạt trong việc dẫn dắt, kết nối ba nhà: Nhà nước - DN - trường đại học trong hệ sinh thái.

Hơn nữa, các startup hiện đang tiếp cận nguồn vốn từ ngân hàng vô cùng khó khăn, bởi bản thân ngân hàng cũng là DN, họ cần tuân thủ các quy định và cơ chế thị trường. Đặc biệt, ở Việt Nam, việc hình sự hóa các quan hệ kinh tế diễn ra rất phổ biến, trong khi đầu tư cho khởi nghiệp lại rui ro cao, khi xảy ra sự việc mất vốn vay thì cả bên vay và bên cho vay đều gặp "vấn đề rắc rối". Bên cạnh đó, một số nguyên nhân dẫn đến thất bại của các DN khởi nghiệp sáng tạo còn do: không sẵn sàng chấp nhận rủi ro và không đúc rút được kinh nghiệm từ những thất bại, không dành đủ thời gian và công sức cho DN; thiếu kỹ năng quản trị điều hành; thiếu kiến thức về khởi nghiệp và thị trường; thủ tục hành chính còn phiền hà...

Điều đó đã dẫn tới thực trạng của khởi nghiệp Việt Nam hiện nay đang được chỉ ra là thiếu tính bền vững, với tỷ lệ "chết" lên đến 90% trong ba năm đầu tiên (Thùy Vân, 2019).

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT

Để hiện thực hóa mục tiêu 1 triệu DN hoạt động có hiệu quả theo Nghị quyết số 35/NQ-CP và thậm chí hoàn thành vượt mức mục tiêu trên, theo chúng tôi, cần thực hiện có hiệu quả các giải pháp như sau:

Thứ nhất, hoàn thiện chính sách hỗ trợ DN phát triển. Trong đó, cần sớm ban hành Nghị quyết của

Chính phủ về hỗ trợ DN nhỏ và vừa. Đặc biệt, cần sớm ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp bởi đây là hai luật quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của DN, mục tiêu cao nhất là giúp DN đã gia nhập thị trường hoạt động ổn định, lâu dài. Luật cần triệt để bãi bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, đơn giản hóa nhất có thể để DN có thể thuận lợi hoạt động, phát triển.

Đối với cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho hộ kinh doanh phát triển bình đẳng với các loại hình kinh doanh khác, cần sửa đổi Luật Doanh nghiệp theo tinh thần, coi hộ kinh doanh cũng là một loại hình DN vì xét về bản chất, các hộ kinh doanh chính là các DN tư nhân đích thực, thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh ở quy mô nhỏ, siêu nhỏ để tạo ra lợi nhuận, giải quyết công ăn việc làm cho chính chủ hộ, các thành viên gia đình và xã hội. Theo tinh thần này, cá nhân muốn kinh doanh đều phải thành lập DN theo quy định của Luật Doanh nghiệp thống nhất cho mọi loại hình kinh doanh. Đối với các hộ kinh doanh đã đăng ký kinh doanh trước đây, Nhà nước cho phép 1 thời gian nhất định để chuyển đổi hoạt động theo mô hình mới.

Ngoài các cơ chế khuyến khích, tạo điều kiện như đã đề ra tại Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa, bao gồm hỗ trợ về vốn, công nghệ, đào tạo, giảm chi phí thành lập DN, đơn giản hóa thủ tục kế toán, thì cần có các quy định, chế tài đầy mạnh việc chuyển hộ kinh doanh thành DN. Cần áp dụng chế tài đối với hộ kinh doanh dù điều kiện, nhưng không đăng ký thành lập DN; hay có quan thuế cần phân loại quy mô kinh doanh của các hộ kinh doanh để có thể quản lý như với mô hình DN.

Thứ hai, tiếp tục tạo lập môi trường đầu tư, môi trường kinh doanh bình đẳng, công bằng cho tất cả các loại hình DN sản xuất, kinh doanh, tạo cơ hội cho các DN ngoài Nhà nước tiếp cận đầu tư vào tất cả các lĩnh vực mà khu vực kinh tế nhà nước không nắm giữ nữa. Theo đó, việc cải cách thủ tục hành chính cần tiếp tục được đẩy mạnh đến tất cả các ngành, lĩnh vực từ đăng ký kinh doanh, đăng ký ngành nghề phát triển chính là đòn bẩy để các DN yên tâm khởi nghiệp cũng như hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Cần chuyển đổi mạnh mẽ cách thức quản lý nhà nước từ tiền kiểm sang hậu kiểm, gắn liền áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro, đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân, xóa bỏ căn bản tình trạng một mặt hàng chịu sự quản lý, kiểm tra chuyên ngành của nhiều hơn một cơ quan.

Thứ ba, để tạo điều kiện thuận lợi cho DN tiếp cận các nguồn vốn vay tại các ngân hàng, cần xây dựng các gói tín dụng phù hợp với lãi suất hợp lý và điều quan trọng là cải cách thủ tục cho vay, tạo thuận lợi cho các DN tiếp cận để dàng các gói tín dụng. Ngoài ra, các ngân hàng thương mại sẽ hỗ trợ DN vay vốn, nếu DN chứng minh được phương án kinh doanh thật sự khả thi. Bởi vậy, bản thân mỗi DN cần phải có chứng minh thực lực về khả năng hoạt động của mình, phương án kinh doanh cũng như khả năng quản trị... để tạo niềm tin cho hệ thống các ngân hàng thương mại.

Thứ tư, thúc đẩy và hỗ trợ khởi nghiệp. Cụ thể: Nhà nước phải định hướng rõ về việc khởi nghiệp gắn liền với đổi mới sáng tạo thông qua chính sách hỗ trợ cụ thể cho ngành giáo dục, khoa học công nghệ, lan tỏa xuống tới các trường đại học, trung tâm nghiên cứu và cuối cùng là tới từng sinh viên, giảng viên, nghiên cứu viên.

Chính vì vậy, việc gắn kết đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp với kết quả nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam phải được xác định là điều kiện tiên quyết. Hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp của các trường đại học cần sự định hướng của Bộ

Giáo dục và Đào tạo, tránh làm theo phong trào “nhà nhà khởi nghiệp, ngành ngành khởi nghiệp”. Cấu trúc về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp của ngành giáo dục phải mang tính chất phân tầng, chia thành nhiều cụm (cluster), đầu tư trọng điểm cho các cụm trung tâm (cluster head) để trở thành điểm tập trung đổi mới sáng tạo (innovation hub). Và cuối cùng, sự liên kết chặt chẽ với các DN xuất phát từ chính nhu cầu của các DN sẽ là chất xúc tác thúc đẩy quá trình đổi mới sáng tạo một cách thiết thực và hiệu quả. Để phát triển được nhiều DN khởi nghiệp sáng tạo, Nhà nước cần có chính sách khuyến khích sự sáng tạo, đặc biệt là các tài năng trẻ từ các trường đại học, viện nghiên cứu, đồng thời có chính sách đặc biệt để hỗ trợ họ phát triển ý tưởng sáng tạo trở thành sản phẩm thương mại hóa.

Ngoài ra, khởi nghiệp sáng tạo ở Việt Nam đang gặp nhiều khó khăn về vốn, vì vậy, các DN nhỏ và vừa khởi nghiệp có thể tìm kiếm nguồn vốn từ các quỹ đầu tư, quỹ đầu tư mạo hiểm, thị trường vốn, các định chế tài chính, công ty tài chính... Ngoài ra, Nhà nước cần sớm có hành lang pháp lý để cho vay ngang hàng (vay thông qua các dịch vụ trực tuyến) phát triển, đây là kênh huy động vốn rất tốt cho khởi nghiệp sáng tạo.

Thứ năm, bản thân DN cần thiết lập một khung quản trị tốt ngay từ khi khởi đầu hành trình kinh doanh để phát triển bền vững, cũng như có khả năng ứng phó linh hoạt trước những biến động rủi ro của thị trường. Ngoài ra, DN cần tiếp tục phát triển đội ngũ quản lý song song với sự phát triển kinh doanh, tích hợp tài chính vào chiến lược tăng trưởng. Đặc biệt, DN cần tăng cường áp dụng các công nghệ mới, nhất là trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0 đang phát triển mạnh mẽ như hiện nay. Việc áp dụng công nghệ là yếu tố vô cùng quan trọng giúp DN có thể mở rộng quy mô và đóng góp đáng kể vào việc tăng hiệu quả hoạt động, sức cạnh tranh của DN. Cuối cùng, DN phải xây dựng một mạng lưới nguồn vốn bên ngoài thay vì coi ngân hàng là thực thể duy nhất cấp vốn cho DN nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2016). *Nghi quyết số 35/NQ-CP, ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020*
2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2019). *Sách trắng doanh nghiệp Việt Nam năm 2019*, Nxb Thống kê
3. Ngân hàng Thế giới (WB) (2019). *Báo cáo Môi trường kinh doanh (Doing Business) 2019*
4. Tổng cục Thống kê (2019). *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng năm 2019*
5. Cục Quản lý Đăng ký kinh doanh - Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2019). *Báo cáo tình hình đăng ký DN tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2019*
6. Nguyễn Việt (2019). *Mục tiêu 1 triệu DN và “bước cần” thủ tục phục tạp*. truy cập từ <https://enternews.vn/muc-tieu-1-trieu-doanh-nghiep-va-buoc-can-thu-tuc-phuc-tap-151159.html>
7. Tuệ Anh (2019). *Default đổi lên DN: Hộ kinh doanh không “mặt nạ”*. truy cập từ <http://www.daibieunhandan.vn/default.aspx?tabid=75&NewsId=41827>
8. Nguyễn Lê (2019). *“Hộ kinh doanh đang nuôi cá bỏ mồi chính quyền địa phương”*. truy cập từ <http://vneconomy.vn/ho-kinh-doanh-dang-nuoi-ca-bo-may-chinh-quyen-dia-phuong-20190830150553687.htm>
9. Thùy Vân (2019). *Thúc đẩy đổi mới sáng tạo & khởi nghiệp*. truy cập từ <https://www.nhandan.com.vn/hangthang/item/40385402-thuc-day-doi-moi-sang-tao-khoi-nghiep.html>